

Số: 41/2026/QĐST-HNGĐ

Hải Phòng, ngày 18 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 261/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị C, sinh năm 1993; căn cước công dân số 031193005700; nơi ĐKKHTT: Tổ dân phố S, phường T, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Tổ dân phố 2 G, phường B, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Trần Văn L, sinh năm 1989; căn cước công dân số 031089020874; nơi cư trú: Tổ dân phố S, phường T, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị C và anh Trần Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị C và anh Trần Văn L thuận tình ly hôn.

Về con C: Chị Bùi Thị C và anh Trần Văn L có 02 con C tên là Trần Thị Thanh T, sinh ngày 01 tháng 9 năm 2012 và Trần Trọng N, sinh ngày 10 tháng 4 năm 2017. Ly hôn giao con C Trần Thị Thanh T cho chị Bùi Thị C trực tiếp nuôi dưỡng, giao con C Trần Trọng N cho anh Trần Văn L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thoả thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản C: Chị Bùi Thị C và anh Trần Văn L thống nhất tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Bùi Thị C nhận nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008067 ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Bùi Thị C được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
 - TANDTP Hải Phòng;
 - VKSND Khu vực 1, thành phố Hải Phòng;
 - Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
 - UBND phường Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng;
- (Giấy CNKH số 195/2011 ngày 15/12/2011).

THẨM PHÁN

Đào Thị Linh

);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

